

THÔNG BÁO

V/v Tiếp nhận hồ sơ và Công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành đối với Bệnh viện đa khoa số 3 tỉnh Lào Cai

Ngày 17/10/2025, Sở Y tế tỉnh Lào Cai tiếp nhận hồ sơ Công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành của Bệnh viện đa khoa số 3 tỉnh Lào Cai; Địa chỉ: Tổ 7, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Lào Cai (Hồ sơ số H38.17-251017-0006).

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023; Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; Thông tư số 32/2023/TT-BYT quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Quyết định số 07/2025/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai qui định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy thuộc Sở Y tế tỉnh Lào Cai;

Xét hồ sơ đề nghị của Bệnh viện đa khoa số 3 tỉnh Lào Cai, bản Công bố số 255/BVĐK3-TCHC ngày 16/10/2025 về công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành và các tài liệu kèm theo. Sở Y tế có ý kiến như sau:

1. Sở Y tế tiếp nhận hồ sơ và đăng tải bản Công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành và các tài liệu kèm theo của Bệnh viện đa khoa số 3 tỉnh Lào Cai lên cổng thông tin điện tử của Sở Y tế theo quy định. (Tài liệu của cơ sở kèm theo).

2. Trách nhiệm của cơ sở hướng dẫn thực hành Bệnh viện đa khoa số 3 tỉnh Lào Cai:

- Chịu trách nhiệm xây dựng nội dung thực hành cụ thể đối với từng chức danh chuyên môn mà cơ sở tổ chức hướng dẫn thực hành.

- Cơ sở tiếp nhận học viên và ký hợp đồng với học viên sau khi Sở Y tế đăng Thông báo trên Cổng thông tin điện tử của Sở Y tế. Trường hợp cơ sở tổ chức thực hiện không đúng quy định, không đúng nội dung trong hồ sơ công bố, Sở Y tế tiến hành hủy công bố và không công nhận kết quả thực hành.

- Thông báo danh sách người thực hành gửi về Sở Y tế khi bắt đầu tiếp nhận học viên thực hành.

- Nếu có sự thay đổi nội dung, nhân sự so với hồ sơ công bố thì cơ sở gửi hồ sơ về Sở Y tế để tiến hành công bố lại.

- Giám đốc Bệnh viện đa khoa số 3 tỉnh Lào Cai hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Pháp luật về thủ tục và nội dung hướng dẫn thực hành.

Sở Y tế thông báo để cơ sở biết và triển khai thực hiện theo đúng quy định./.

Nơi nhận:

- Cục Quản lý KCB - Bộ Y tế;
- BGĐ Sở Y tế;
- BVĐK số 3 tỉnh Lào Cai;
- TTPVHCC tỉnh Lào Cai;
- Ban TTĐT Sở Y tế (đăng tải Website);
- Lưu: VT, NVY.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phạm Bích Vân

Số: 255/BVĐK3 - TCHC

Nghĩa Lộ, ngày 16 tháng 10 năm 2025

BẢN CÔNG BỐ

Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành

Kính gửi: Sở Y tế tỉnh Lào Cai

Tên cơ sở hướng dẫn thực hành: Bệnh viện đa khoa số 3 tỉnh Lào Cai
Số giấy phép hoạt động 170/LCA – GPHD, Cơ quan cấp: Sở Y tế tỉnh Lào Cai,
ngày 25 tháng 7 năm 2025.

Địa chỉ: Tổ 7, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Lào Cai

Người chịu trách nhiệm chuyên môn: Phan Thanh Tôn

Điện thoại liên hệ: 02163879798; Email (nếu có):.....

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành theo quy định với các nội dung sau đây:

1. Đối tượng hướng dẫn thực hành: Bác sỹ, Y sỹ, Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật Y, Dược (Có phụ lục 1 kèm theo).
2. Danh sách người hướng dẫn thực hành: (Có phụ lục 2 kèm theo).
3. Các nội dung thực hành được ký hợp đồng hợp tác với cơ sở thực hành khác (nếu có): Không có.
4. Số lượng người thực hành có thể tiếp nhận để hướng dẫn thực hành: 200 người.
5. Chi phí hướng dẫn thực hành:
 - a) Đối với người thực hành là nhân viên của Bệnh viện đa khoa số 3 tỉnh Lào Cai: Không mất phí.
 - b) Đối với người thực hành không phải là nhân viên của Bệnh viện đa khoa số 3 tỉnh Lào Cai: 500.000 đồng/tháng.

Cơ sở cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã công bố. Công bố này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành và thay thế Công bố số 224/BVNL-TCHC ngày 08/5/2024./.

THỦ TRƯỞNG CƠ SỞ

(Ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)



Phan Thanh Tôn

**PHỤ LỤC 1. NỘI DUNG THỰC HÀNH KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH
ĐỐI VỚI NGƯỜI THỰC HÀNH TẠI BỆNH VIỆN ĐA KHOA SỐ 3 TỈNH LÀO CAI**
(Kèm theo Bản công bố số 255 /BVĐK3-TCHC ngày 16/10/2025 của Bệnh viện đa
khoa số 3 tỉnh Lào Cai)

A. BÁC SỸ Y KHOA/ ĐA KHOA

I. Thời gian: 12 tháng (Tương đương 2.080 tiết học)

II. Đối tượng tham dự

- Người có văn bằng bác sỹ y khoa/ đa khoa, bao gồm văn bằng tốt nghiệp thuộc lĩnh vực sức khỏe do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ bác sỹ y khoa;

- Người có văn bằng cử nhân y khoa do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ đại học và đã được cấp giấy chứng nhận hoàn thành chương trình đào tạo bổ sung bác sỹ y khoa theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế.

III. Người hướng dẫn

- Bác sỹ có với phạm vi hành nghề đa khoa/y khoa hoặc bác sỹ với phạm vi hành nghề chuyên khoa, trừ bác sỹ y học cổ truyền, bác sỹ y học dự phòng, bác sỹ răng hàm mặt;

- Có chứng chỉ hành nghề/Giấy phép hành nghề và thời gian hành nghề khám bệnh, chữa bệnh liên tục từ 03 năm trở lên.

IV. Khung thời gian thực hành

TT	Nội dung thực hành	Khoa thực hành	Thời lượng	Số tiết
1.	Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu	Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc	12 tuần	480 tiết
2.	Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh	Khoa Ngoại tổng hợp/ Chấn thương chỉnh hình/ Nội tổng hợp/ Tim mạch - Lão khoa/ Phụ Sản/ Nhi	36 tuần	1440 tiết

TT	Nội dung thực hành	Khoa thực hành	Thời lượng	Số tiết
3.	Kỹ năng thiết yếu cho nhân viên y tế: Kỹ năng giao tiếp; Làm việc nhóm; Nghiên cứu khoa học; Viết báo; Quy định; Quy chế bệnh viện; Luật Khám, chữa bệnh. Ôn tập; Lượng giá, đánh giá	Phòng Kế hoạch tổng hợp/ Phòng Tổ chức cán bộ	04 tuần	160 tiết
Tổng:			52 tuần	2.080 tiết

B. BÁC SỸ Y HỌC CỔ TRUYỀN

I. Thời gian: 12 tháng (52 tuần - Tương đương 2.080 tiết học)

II. Đối tượng tham dự

- Người có văn bằng bác sỹ y học cổ truyền, bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ bác sỹ y học cổ truyền;
- Người có văn bằng cử nhân y học cổ truyền do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ đại học và đã được cấp giấy chứng nhận hoàn thành chương trình đào tạo bổ sung bác sỹ y học cổ truyền theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế.

III. Người hướng dẫn

- Bác sỹ có phạm vi hành nghề y học cổ truyền
- Có chứng chỉ hành nghề/Giấy phép hành nghề và thời gian hành nghề khám bệnh, chữa bệnh liên tục từ 03 năm trở lên.

IV. Khung thời gian thực hành

TT	Nội dung	Chuyên khoa	Thời lượng	Số tiết
1.	Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu	Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc	12 tuần	480 tiết
2.	Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Y học cổ truyền	Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng	36 tuần	1.440 tiết

TT	Nội dung	Chuyên khoa	Thời lượng	Số tiết
3.	Kỹ năng thiết yếu cho nhân viên y tế: Kỹ năng giao tiếp; Làm việc nhóm; Nghiên cứu khoa học; Viết báo, ... ; Quy định; quy chế bệnh viện; luật khám chữa bệnh. Ôn tập; Lượng giá, đánh giá	Phòng Kế hoạch tổng hợp/ Phòng Tổ chức cán bộ	04 tuần	160 tiết
Tổng:			52 tuần	2.080 tiết

C. BÁC SỸ RĂNG HÀM MẶT

I. Thời gian: 12 tháng (52 tuần - Tương đương 2.080 tiết học)

II. Đối tượng tham dự

- Người có văn bằng bác sỹ răng hàm mặt, bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ bác sỹ răng hàm mặt;
- Người có văn bằng cử nhân y khoa do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ đại học và đã được cấp giấy chứng nhận hoàn thành chương trình đào tạo bổ sung bác sỹ răng hàm mặt theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế.

III. Người hướng dẫn

- Bác sỹ có phạm vi hành nghề chuyên khoa răng hàm mặt, trừ bác sỹ y khoa/ đa khoa, bác sỹ y học dự phòng, bác sỹ y học cổ truyền.
- Có chứng chỉ hành nghề/Giấy phép hành nghề và thời gian hành nghề khám bệnh, chữa bệnh liên tục từ 03 năm trở lên.

IV. Khung thời gian thực hành

TT	Nội dung	Chuyên khoa	Thời lượng	Số tiết
1.	Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu	Khoa Hồi sức tích cực – Chống độc	12 tuần	480 tiết
2.	Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Răng hàm mặt	Khoa Răng - Hàm - Mặt	36 tuần	1.440 tiết

TT	Nội dung	Chuyên khoa	Thời lượng	Số tiết
3.	Kỹ năng thiết yếu cho nhân viên y tế: Kỹ năng giao tiếp; Làm việc nhóm; Nghiên cứu khoa học; Viết báo; Quy định; quy chế bệnh viện; luật khám chữa bệnh. Ôn tập; Lượng giá, đánh giá.	Phòng Kế hoạch tổng hợp/ Phòng Tổ chức cán bộ	04 tuần	160 tiết
Tổng:			52 tuần	2.080 tiết

D. BÁC SĨ CHUYÊN KHOA

I. Đối tượng tham dự:

- Bác sĩ có chứng chỉ đào tạo chuyên khoa cơ bản theo quy định tại Khoản 2 Điều 128 Nghị định 96/2023/NĐ-CP.
- Bác sĩ có văn bằng chuyên khoa cấp I, văn bằng chuyên khoa cấp II, văn bằng bác sĩ nội trú, văn bằng thạc sĩ (Chuyên khoa Da liễu; Mắt; Tai mũi họng; Chuyên khoa Nội, Ngoại, Sản, Nhi)

III. Người hướng dẫn: Bác sĩ có phạm vi hành nghề tương ứng và thời gian hành nghề khám bệnh, chữa bệnh liên tục từ 03 năm trở lên.

III. Nội dung thực hành: Thực hành tại chuyên khoa tương ứng với chuyên khoa đã được đào tạo ghi trên chứng chỉ.

IV. Thời gian thực hành:

- Đối với Bác sĩ có chứng chỉ đào tạo chuyên khoa cơ bản thì phải thực hành chuyên khoa tương ứng với chuyên khoa đã được đào tạo ghi trên chứng chỉ chuyên khoa cơ bản đến khi tổng thời gian đào tạo chuyên khoa cơ bản và thời gian thực hành đủ 18 tháng (*xác định theo thời điểm bắt đầu đào tạo chuyên khoa cơ bản*).
- Đối với Bác sĩ có chứng chỉ đào tạo chuyên khoa cơ bản nhưng không nộp hồ sơ đề nghị điều chỉnh giấy phép hành nghề trong vòng 24 tháng kể từ ngày hoàn thành thực hành theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 125 Nghị định 96/2023/NĐ-CP thì phải thực hành lại về chuyên khoa đó 12 tháng trong đó: 03 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu, 09 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh tương ứng với chuyên khoa ghi trên chứng chỉ đào tạo.
- Đối với Bác sĩ có văn bằng chuyên khoa cấp I, văn bằng chuyên khoa cấp II, văn bằng bác sĩ nội trú, văn bằng thạc sĩ nhưng không nộp hồ sơ đề nghị điều chỉnh giấy phép hành nghề trong vòng 24 tháng kể từ ngày được cấp văn bằng thì phải thực hành lại về chuyên khoa đó đủ thời gian theo quy định (Thực hành **12 tháng** trong đó: 03 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu, 09 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh tương ứng với chuyên khoa ghi trên chứng chỉ đào tạo).

E. Y SĨ ĐA KHOA

I. Thời gian: 09 tháng (38 tuần - Tương đương 1.520 tiết học)

II. Đối tượng tham dự: Người có văn bằng chuyên môn là y sĩ đa khoa.

III. Người hướng dẫn

- Y sỹ có phạm vi hành nghề đa khoa hoặc bác sỹ có phạm vi hành nghề đa khoa/y khoa/ chuyên khoa trừ bác sỹ y học cổ truyền, bác sỹ y học dự phòng, bác sỹ răng hàm mặt.

- Có thời gian hành nghề khám bệnh, chữa bệnh liên tục từ 03 năm trở lên.

IV. Khung thời gian thực hành

TT	Nội dung	Chuyên khoa	Thời lượng	Số tiết
1.	Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu	Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc	12 tuần	480 tiết
2.	Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh			
	Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh	Khoa Ngoại tổng hợp/ Chấn thương chỉnh hình/ Nội tổng hợp/ Tim mạch – Lão khoa/ Phụ Sản/ Nhi/ Khám bệnh	22 tuần	880 tiết
3.	Kỹ năng thiết yếu cho nhân viên y tế: Kỹ năng giao tiếp; Làm việc nhóm; Nghiên cứu khoa học; Viết báo, ...; Quy định; quy chế bệnh viện; luật khám chữa bệnh. Ôn tập; Lượng giá, đánh giá	Phòng Kế hoạch tổng hợp/ Tổ chức Hành chính	04 tuần	160 tiết
Tổng:			38 tuần	1.520 tiết

F. Y SỸ Y HỌC CỔ TRUYỀN

I. Thời gian: 09 tháng (38 tuần - Tương đương 1.520 tiết học)

II. Đối tượng tham dự: Người có văn bằng tốt nghiệp Y sỹ y học cổ truyền.

III. Người hướng dẫn:

- Y sỹ với phạm vi hành nghề y học cổ truyền hoặc bác sỹ với phạm vi hành nghề y học cổ truyền.

- Có thời gian hành nghề khám bệnh, chữa bệnh liên tục từ 03 năm trở lên.

IV. Khung thời gian thực hành

TT	Nội dung	Chuyên khoa	Thời lượng	Số tiết
----	----------	-------------	------------	---------

TT	Nội dung	Chuyên khoa	Thời lượng	Số tiết
1.	Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu	Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc	12 tuần	480 tiết
2.	Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Y học cổ truyền	Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng	22 tuần	880 tiết
3.	Kỹ năng thiết yếu cho nhân viên y tế: Kỹ năng giao tiếp; Làm việc nhóm; Nghiên cứu khoa học; Viết báo, ...; Quy định; quy chế bệnh viện; luật khám chữa bệnh. Ôn tập; Lượng giá, đánh giá	Phòng Kế hoạch tổng hợp/ Tổ chức Hành chính	04 tuần	160 tiết
Tổng:			38 tuần	1.520 tiết

G. ĐIỀU DƯỠNG

I. Thời gian: 06 tháng (26 tuần - Tương đương 1.040 tiết học)

II. Đối tượng tham dự: Người có văn bằng tốt nghiệp điều dưỡng.

III. Người hướng dẫn: Điều dưỡng có thời gian hành nghề khám bệnh, chữa bệnh liên tục từ 03 năm trở lên.

IV. Khung thời gian thực hành

TT	Nội dung	Khoa thực hành	Thời lượng	Số tiết
1.	Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu	Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc	04 tuần	160 tiết
2.	Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh	Khôi Nội/ Khôi Ngoại/ Sản/ Nhi/ Khám bệnh	18 tuần	720 tiết
3.	Kỹ năng thiết yếu cho nhân viên y tế: Kỹ năng giao tiếp; Làm việc nhóm; Nghiên cứu khoa học; Viết báo, ...; Quy định; quy chế bệnh viện; Luật khám chữa bệnh.	Phòng Kế hoạch tổng hợp/ Tổ chức Hành chính	04 tuần	160 tiết

TT	Nội dung	Khoa thực hành	Thời lượng	Số tiết
	Ôn tập; Lượng giá, đánh giá			
Tổng			26 tuần	1.040 tiết

H. HỘ SINH

I. Thời gian: 06 tháng (26 tuần - Tương đương 1.040 tiết học)

II. Đối tượng tham dự: Người có văn bằng tốt nghiệp hộ sinh.

III. Người hướng dẫn: Hộ sinh hoặc bác sỹ với phạm vi hành nghề chuyên khoa phụ sản có thời gian hành nghề khám bệnh, chữa bệnh liên tục từ 03 năm trở lên.

IV. Khung thời gian thực hành

TT	Nội dung	Chuyên khoa	Thời lượng	Số tiết
1.	Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu	Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc	04 tuần	160 tiết
2.	Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh	Khoa Phụ Sản	18 tuần	720 tiết
3.	Kỹ năng thiết yếu cho nhân viên y tế: Kỹ năng giao tiếp; Làm việc nhóm; Nghiên cứu khoa học; Viết báo,...; Quy định; quy chế bệnh viện; luật khám chữa bệnh. Ôn tập; Lượng giá, đánh giá	Phòng Kế hoạch tổng hợp/ Tổ chức Hành chính	04 tuần	160 tiết
Tổng:			26 tuần	1.040 tiết

I. KỸ THUẬT Y

I. Thời gian: 06 tháng (26 tuần - Tương đương 1.040 tiết học)

II. Đối tượng tham dự: Người có văn bằng kỹ thuật hình ảnh y học/ kỹ thuật xét nghiệm y học/ kỹ thuật phục hồi chức năng/ kỹ thuật phục hình răng/ kỹ thuật khúc xạ nhãn khoa.

III. Người hướng dẫn:

- Đối với người có văn bằng kỹ thuật hình ảnh y học thì người hướng dẫn thực hành là kỹ thuật hình ảnh y học hoặc bác sỹ với phạm vi hành nghề chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh.

- Đối với người có văn bằng kỹ thuật xét nghiệm y học thì người hướng dẫn thực hành là kỹ thuật xét nghiệm y học hoặc bác sỹ với phạm vi hành nghề chuyên khoa xét nghiệm.
- Đối với người có văn bằng kỹ thuật phục hồi chức năng thì người hướng dẫn thực hành là kỹ thuật phục hồi chức năng hoặc bác sỹ với phạm vi hành nghề chuyên khoa phục hồi chức năng.
- Đối với người có văn bằng kỹ thuật phục hình răng thì người hướng dẫn thực hành là kỹ thuật phục hình răng hoặc bác sỹ với phạm vi hành nghề răng hàm mặt.
- Đối với người có văn bằng kỹ thuật khúc xạ nhãn khoa thì người hướng dẫn thực hành là kỹ thuật khúc xạ nhãn khoa hoặc bác sỹ với phạm vi hành nghề chuyên khoa mắt.
- Người hướng dẫn có thời gian hành nghề khám bệnh, chữa bệnh liên tục từ 03 năm trở lên.

IV. Khung thời gian thực hành

TT	Nội dung	Chuyên khoa	Thời lượng	Số tiết
1.	Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu	Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc	04 tuần	160 tiết
2.	Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh, cụ thể từng đối tượng			
2.1	Kỹ thuật hình ảnh y học	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	18 tuần	720 tiết
2.2	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Khoa Xét nghiệm	18 tuần	720 tiết
2.3	Kỹ thuật phục hồi chức năng	Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng	18 tuần	720 tiết
2.4	Kỹ thuật phục hình răng	Khoa Răng hàm mặt	18 tuần	720 tiết
2.5	Kỹ thuật khúc xạ nhãn khoa	Khoa Mắt	18 tuần	720 tiết
3.	Kỹ năng thiết yếu cho nhân viên y tế: Kỹ năng giao tiếp; Làm việc nhóm; Nghiên cứu khoa học; Viết báo, ...; Quy định; quy chế bệnh viện; luật khám chữa bệnh.	Phòng Kế hoạch tổng hợp/ Tổ chức Hành chính	04 tuần	160 tiết

TT	Nội dung	Chuyên khoa	Thời lượng	Số tiết
	Ôn tập; Lượng giá, đánh giá			
Tổng:			26 tuần	1.040 tiết

K. CẤP CỨU VIÊN NGOẠI VIỆN

I. Thời gian: 06 tháng (26 tuần - Tương đương 1.040 tiết học)

II. Đối tượng tham dự: Người có văn bằng cấp cứu viên ngoại viện

III. Người hướng dẫn: Cấp cứu viên ngoại viện hoặc bác sỹ với phạm vi hành nghề chuyên khoa hồi sức cấp cứu có hành nghề khám bệnh, chữa bệnh liên tục từ 03 năm trở lên.

IV. Khung thời gian thực hành

TT	Nội dung	Chuyên khoa	Thời lượng	Số tiết
1.	Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu	Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc	22 tuần	880 tiết
2	Kỹ năng thiết yếu cho nhân viên y tế: Kỹ năng giao tiếp; Làm việc nhóm; Nghiên cứu khoa học; Viết báo, ...; Quy định; quy chế bệnh viện; luật khám chữa bệnh. Ôn tập; Lượng giá, đánh giá	Phòng Kế hoạch tổng hợp/ Tổ chức Hành chính	04 tuần	160 tiết
Tổng:			26 tuần	1.040 tiết

* ĐIỀU KIỆN CẤP GIẤY XÁC NHẬN HOÀN THÀNH QUÁ TRÌNH THỰC HÀNH:

Học viên đủ các tiêu chuẩn sau đây được Bệnh viện Đa khoa số 3 tỉnh Lào Cai cấp Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành:

- Không bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên trong thời gian tham dự khóa học.
- Hoàn thành đầy đủ chỉ tiêu thực hành.
- Có báo cáo kết quả học tập được trung tâm/khoa/phòng xác nhận đạt từ khá trở lên./.





Phụ lục 2

**DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH
TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**

(Kèm theo Bản công bố số 255/BVĐK3 - TCHC ngày 16 tháng 10 năm 2025)

TT	Họ và tên	Trình độ chuyên môn	Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Khoa, Bộ phận	Ghi chú
1	Lê Nghĩa Long	Bác sĩ đa khoa	003054/YB-CCNH	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Khoa Khám bệnh	
2	Vũ Kiều Hưng	Bác sĩ đa khoa	0002315 /YB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Khoa Khám bệnh	
3	Luu Thị Kim Ngân	Bác sĩ đa khoa	003255 /YB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám chữa bệnh Da liễu	Khoa Khám bệnh	
4	Nguyễn Phương Thảo	Bác sĩ chuyên khoa I Nội - Tim mạch	003055/YB-CCNH	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tim mạch	Khoa Khám bệnh	
5	Phạm Thị Hương	Cử nhân điều dưỡng	001651/YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Khám bệnh	
6	Đỗ Thị Lý	Cao đẳng điều dưỡng	001041/YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Khám bệnh	
7	Trịnh Thị Thương	Cao đẳng điều dưỡng	002852/YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Khám bệnh	
8	Lê Thị Ngọc Hà	Cao đẳng điều dưỡng	002850/YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Khám bệnh	
9	Hà Thị Uyên	Cao đẳng điều dưỡng	002849 /YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Khám bệnh	

10	Tạ Ngọc Sơn	Cao đẳng điều dưỡng	000911/LCH-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Khám bệnh	
11	Nguyễn Thị Tuyết	Cao đẳng điều dưỡng	001043/YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Khám bệnh	
12	Nguyễn Thị Lan	Cử nhân Xét nghiệm	003651/YB-CCHN	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	Khoa Xét nghiệm	
13	Lý Thị Hoa	BSCKI GPB	003056/YB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa giải phẫu Giải phẫu bệnh; Xét nghiệm y học cơ bản	Khoa Xét nghiệm	
14	Vũ Thị Hiền	Bác sĩ đa khoa	003853/YB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Chuyên khoa Huyết học - Truyền máu	Khoa Xét nghiệm	
15	Trịnh Thị Tròn	Trung cấp XN	001147/YB-CCHN	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	Khoa Xét nghiệm	
16	Hoàng Thị Thuý Thuận	Trung cấp XN	001145/YB-CCHN	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	Khoa Xét nghiệm	
17	Nguyễn Thị Hà Quyên	Cử nhân Xét nghiệm	003666/YB-CCHN	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	Khoa Xét nghiệm	
18	Đinh Xuân Hòa	Cao đẳng XN	001130/YB-CCHN	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	Khoa Xét nghiệm	
19	Trần Ngọc Mai	Trung cấp XN	001121/YB-CCHN	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	Khoa Xét nghiệm	
20	Trần Việt Trung	Cử nhân Xét nghiệm	001133/YB-CCHN	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	Khoa Xét nghiệm	
21	Bùi Thị Bằng	Trung cấp XN	001439/YB-CCHN	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	Khoa Xét nghiệm	
22	Trần Mạnh Cường	Cử nhân Hình ảnh Y học	001076/YB-CCHN	Kỹ thuật viên XQ	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
23	Lò Cao Cường	BSCKI CĐHA	002879/YB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
24	Trần Văn Tâm	BSCKI CĐHA	001531/YB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	

25	Trần Hữu Tiên	Cử nhân Hình ảnh Y học	002816/YB-CCHN	Kỹ thuật viên XQ	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
26	Trần Quốc Tính	Cao đẳng Hình ảnh Y học	001047/YB-CCHN	Kỹ thuật viên XQ	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
27	Nguyễn Ngọc Khánh	BSCKI Da liễu	000238/YB-CCHN	Khám, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu. Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tiết - Đái tháo đường; Siêu âm tổng quát chẩn đoán các bệnh lý thường gặp.	Khoa Nội tổng hợp	
28	Kim Mạnh Hùng	BSCKI Nội	001139/YB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Khoa Nội tổng hợp	
29	Trần Mạnh Hà	BSCKI Nội	001024/YB-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh hệ Nội	Khoa Nội tổng hợp	
30	Nguyễn Thùy Linh	BSCKI Nội	003433/YB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Chuyên khoa Nội	Khoa Nội tổng hợp	
31	Vũ Ngọc Oanh	Bác sĩ đa khoa	003914/YB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Khoa Nội tổng hợp	
32	Tạ Lệ Dung	Cử nhân điều dưỡng	001058/YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Nội tổng hợp	
33	Đỗ Thị Hương Dung	Cao đẳng điều dưỡng	003213/YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Nội tổng hợp	
34	Đinh Thị Ngọc Hà	Cao đẳng điều dưỡng	001045/YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Nội tổng hợp	
35	Nguyễn Thùy Chinh	Cao đẳng điều dưỡng	001048/YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Nội tổng hợp	
36	Khổng Thị Hồng Lan Hương	Cao đẳng điều dưỡng	001135/YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Nội tổng hợp	
37	Hoàng Thị Lương	Cao đẳng điều dưỡng	001148/YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Nội tổng hợp	
38	Nguyễn Tiến Dũng	Cử nhân điều dưỡng	001073/YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Nội tổng hợp	
39	Phùng Thu Phương	Cao đẳng điều dưỡng	002856/YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Nội tổng hợp	

40	Lại Thị Thu Hiền	BSCKI Nội khoa	001105/YB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Khoa Tim mạch - Lão khoa	
41	Vũ Thị Khánh Ly	Bác sĩ đa khoa	003671/YB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Khoa Tim mạch - Lão khoa	
42	Vì Thị Minh Hương	Cử nhân điều dưỡng	003554/YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Tim mạch - Lão khoa	
43	Phí Thị Trà My	Cao đẳng điều dưỡng	001046/YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Tim mạch - Lão khoa	
44	Hà Thị Huyền	Cao đẳng điều dưỡng	003304/YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Tim mạch - Lão khoa	
45	Đặng Thị Thủy	Cao đẳng điều dưỡng	002880/YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Tim mạch - Lão khoa	
46	Phạm Văn Minh	Cao đẳng điều dưỡng	001063/YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Tim mạch - Lão khoa	
47	Giàng A Vừ	Bác sĩ đa khoa	001132 /YB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh hệ Nội	Khoa Hồi sức tích cực chống độc	
48	Phạm Đức Hưng	Cử nhân điều dưỡng	001072 /YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Hồi sức tích cực chống độc	
49	Nguyễn Dương Quyền	BSCKI HSCC	003434/YB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	Khoa Hồi sức tích cực chống độc	
50	Phan Thị Hương Quỳnh	Bác sĩ đa khoa	003915/YB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Khoa Hồi sức tích cực chống độc	
51	Đặng Thị Toan	Cao đẳng điều dưỡng	002839/YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Hồi sức tích cực chống độc	
52	Mai Lâm Hoàn	Cử nhân điều dưỡng	001480 /YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Hồi sức tích cực chống độc	
53	Phạm Huyền Nhung	Cao đẳng điều dưỡng	001097 /YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Hồi sức tích cực chống độc	
54	Phạm Thăng Long	Cao đẳng điều dưỡng	001068 /YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Hồi sức tích cực chống độc	
55	Phạm Hoàng Ngọc Huyền	Cao đẳng điều dưỡng	001071/YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Hồi sức tích cực chống độc	

56	Triệu Chí Nam	Cao đẳng điều dưỡng	002840/YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Hồi sức tích cực chống độc	
57	Nguyễn Thị Hoa	Cử nhân điều dưỡng	001640/YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Hồi sức tích cực chống độc	
58	Đào Thị Hương	Cao đẳng điều dưỡng	0001061/HY-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Hồi sức tích cực chống độc	
59	Bùi Việt Hưng	Cao đẳng điều dưỡng	002829/YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Hồi sức tích cực chống độc	
60	Lò Văn Đức	Cử nhân điều dưỡng	000260/LCH-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Hồi sức tích cực chống độc	
61	Đình Quang Trung	Cử nhân điều dưỡng	001052/YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Hồi sức tích cực chống độc	
62	Hà Thị Thoa	BSCKI GMHS	001645/YB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức	Khoa Phẫu thuật Gây mê hồi sức	
63	Hoàng Hải Ngọc	Cử nhân điều dưỡng	001026/YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Phẫu thuật Gây mê hồi sức	
64	Tăng Lê Văn	BSCKI GMHS	003474/YB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Chuyên khoa Gây mê hồi sức	Khoa Phẫu thuật Gây mê hồi sức	
65	Nông Kim Ngọc	Bác sĩ đa khoa	003541/YB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Gây mê hồi sức cơ bản	Khoa Phẫu thuật Gây mê hồi sức	
66	Mè Văn Ngân	Cao đẳng điều dưỡng	002814/YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Phẫu thuật Gây mê hồi sức	
67	Lê Ngọc Dũng	KTV Gây mê	001110/YB-CCHN	Kỹ thuật viên Gây mê hồi sức	Khoa Phẫu thuật Gây mê hồi sức	
68	Vũ Hiệp	Cao đẳng điều dưỡng	001118/YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Phẫu thuật Gây mê hồi sức	
69	Phạm Công Thao	Cử nhân điều dưỡng	001146/YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Ngoại tổng hợp	
70	Trần Long Hoàng	BSCKI Ngoại	002826/YB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Khoa Ngoại tổng hợp	
71	Đặng Thùy Linh	BSCKI Ngoại	002815/YB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Khoa Ngoại tổng hợp	

72	Lương Văn Ngói	BSCKI Ngoại	003503/YB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Chuyên khoa Ngoại	Khoa Ngoại tổng hợp	
73	Trương Quốc Anh	Bác sĩ đa khoa	004046/YB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Khoa Ngoại tổng hợp	
74	Đỗ Chí Trường	Cao đẳng điều dưỡng	002821/YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Ngoại tổng hợp	
75	Nguyễn Thanh Long	Cao đẳng điều dưỡng	002859/YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Ngoại tổng hợp	
76	Nguyễn Thị Bích Liên	Cao đẳng điều dưỡng	002860/YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Ngoại tổng hợp	
77	Lộc Thị Thu	Cử nhân điều dưỡng	001062/YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Ngoại tổng hợp	
78	Phạm Thị Thoa	Cao đẳng điều dưỡng	002843/YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Ngoại tổng hợp	
79	Cử Thị Vân Trang	Cao đẳng điều dưỡng	003258/YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Ngoại tổng hợp	
80	Hoàng Ngọc Hà	Cao đẳng điều dưỡng	001109 /YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Ngoại tổng hợp	
81	Đặng Thị Huệ	Cao đẳng điều dưỡng	001131/YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Ngoại tổng hợp	
82	Nguyễn Thị Hà	BSCKI Nhi	001032/YB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Khoa Nhi	
83	Nguyễn Thị Ngọc Mai	BSCKI Nhi	001140 /YB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa.	Khoa Nhi	
84	Hà Thị Quế	Bác sĩ đa khoa	001642/YB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Khoa Nhi	
85	Lương Thị Dân	Bác sĩ đa khoa	002878/YB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Khoa Nhi	
86	Bùi Văn Biên	Cử nhân điều dưỡng	001049/YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Nhi	
87	Nguyễn Việt Hà	Cao đẳng điều dưỡng	001075 /YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Nhi	

88	Phạm Quỳnh Trang	Cao đẳng điều dưỡng	001057 /YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Nhi	
89	Vũ Hồng Nhung	Cao đẳng điều dưỡng	001070 /YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Nhi	
90	Phùng Thị Hồng Nhung	Cao đẳng điều dưỡng	000008/YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Nhi	
91	Phạm Thị Thuý	Cao đẳng điều dưỡng	002446/TQ-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Nhi	
92	Hoàng Gia Linh	Cao đẳng điều dưỡng	002858/YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Nhi	
93	Mã Thị Hôn	Cử nhân điều dưỡng	001028 /YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Nhi	
94	Hà Thị Bích Nhuận	Cao đẳng điều dưỡng	003211/YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Nhi	
95	Sầm Thị Thuần	Cao đẳng điều dưỡng	001023/YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Nhi	
96	Phạm Thị Thanh Nga	Cao đẳng điều dưỡng	001064 /YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Nhi	
97	Lò Thị Thúy	Cử nhân điều dưỡng	000462/LCH-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Nhi	
98	Bùi Thị Mến	Thạc sĩ YHCT	003151/YB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Khoa Y học cổ truyền - PHCN	
99	Đặng Ngọc Tùng	BSCKI YHCT	0002548/YB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Khoa Y học cổ truyền - PHCN	
100	Lò Văn Xe	Bác sĩ đa khoa	001136/YB-CCHN	Khám chữa bệnh Nội khoa	Khoa Y học cổ truyền - PHCN	
101	Đỗ Hoàng Tùng	Bác sĩ y học cổ truyền	003750/YB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Khoa Y học cổ truyền - PHCN	
102	Nguyễn Thị Thuận	Bác sĩ chuyên khoa I YHCT	001505/YB-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Y học cổ truyền	Khoa Y học cổ truyền - PHCN	
103	Dương Thị Thom	Y sĩ đông y	001103 /YB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Khoa Y học cổ truyền - PHCN	

104	Nguyễn Thanh Huyền	KTV PHCN	001090 /YB-CCHN	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng	Khoa Y học cổ truyền - PHCN
105	Nguyễn Thị Tố Loan	Cao đẳng điều dưỡng	001074/YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Y học cổ truyền - PHCN
106	Trịnh Thị Thúy Giang	Cử nhân điều dưỡng	001031 /YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Y học cổ truyền - PHCN
107	Nguyễn Thị Thu Hằng	Cử nhân điều dưỡng	004554/YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Y học cổ truyền - PHCN
108	Nguyễn Thu Hà	Cử nhân điều dưỡng	001054 /YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Y học cổ truyền - PHCN
109	Nguyễn Tuấn Hiệp	BSCKI RHM	000237/YB-CCHN	Khám, chữa bệnh chuyên khoa RHM	Khoa Răng hàm mặt
110	Hoàng Việt Tiệp	Bác sĩ Răng hàm mặt	003944/YB-CCHN	Khám, chữa bệnh chuyên khoa RHM	Khoa Răng hàm mặt
111	Nguyễn Thị Hiền	Cử nhân điều dưỡng	001039 /YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Răng hàm mặt
112	Đặng Thị Mai Thu	Cao đẳng điều dưỡng	001050 /YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Răng hàm mặt
113	Nguyễn Thị Thu	Cao đẳng điều dưỡng	002822/YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Răng hàm mặt
114	Hoàng Thị Lệ Thủy	Cử nhân điều dưỡng	001066/YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Mắt
115	Nguyễn Vĩnh Chung	Bác sĩ chuyên khoa II chuyên ngành Nhãn khoa	000239 /YB-CCHN	Khám chữa bệnh CK Mắt.	Khoa Mắt
116	Hoàng Thị Huế	Bác sĩ đa khoa	003843/YB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám chữa bệnh chuyên khoa Mắt	Khoa Mắt
117	Bùi Ngọc Mai	Bác sĩ đa khoa	004210YB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Khoa Mắt
118	Lường Thị Nga	Cử nhân điều dưỡng	001069/YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Mắt
119	Lê Thị Phương	Cao đẳng điều dưỡng	001030 /YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Mắt

120	Phạm Thanh Hương	BSCKI TMH	000175 /YB-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa TMH	Khoa Tai mũi họng	
121	Vũ Thị Lan Anh	BSCKI TMH	001124/YB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai - Mũi - Họng.	Khoa Tai mũi họng	
122	Phạm Thị Mai Hạ	Bác sĩ đa khoa	003916/YB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Khoa Tai mũi họng	
123	Hoàng Thị Mươi	Cử nhân điều dưỡng	001033/YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Tai mũi họng	
124	Vũ Thị Vân	Cao đẳng điều dưỡng	002841/YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Tai mũi họng	
125	Tạ Thị Hồng Vân	Cử nhân điều dưỡng	001038/YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Tai mũi họng	
126	Hoàng Thị Thúy Hằng	BSCKI Truyền nhiễm	001113/YB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh hệ Nội, Truyền nhiễm	Khoa Truyền nhiễm	
127	Sa Công Hiếu	BSCKI Truyền nhiễm	001137 /YB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh hệ Nội, Truyền nhiễm	Khoa Truyền nhiễm	
128	Đinh Thị Hồng Hạnh	Cử nhân điều dưỡng	001089 /YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Truyền nhiễm	
129	Tạ Thị Thúy Đào	Cao đẳng điều dưỡng	002818/YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Truyền nhiễm	
130	Cầm Thu Thùy	Cử nhân điều dưỡng	001107/YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Truyền nhiễm	
131	Nguyễn Trọng Tùng	Cao đẳng điều dưỡng	001077 /YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Truyền nhiễm	
132	Hà Thị Thanh Doan	Cao đẳng điều dưỡng	001078 /YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Truyền nhiễm	
133	Bùi Thị Ngọc Quỳnh	BSCKI Sản phụ khoa	000171 /YB-CCHN	Khám chữa bệnh Sản phụ khoa	Khoa Phụ sản	
134	Trương Xuân Ninh	BSCKI Sản phụ khoa	001055 /YB-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Sản	Khoa Phụ sản	
135	Hoàng Thị Thuý	BSCKI Sản phụ khoa	000189 /YB-CCHN	Khám chữa bệnh Sản phụ khoa	Khoa Phụ sản	

136	Đặng Thị Hồng Mơ	Cao đẳng Hộ sinh	001059/YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Hộ sinh	Khoa Phụ sản	
137	Nguyễn Thị Thu	Cử nhân điều dưỡng chuyên ngành Phụ sản	001056/YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Hộ sinh	Khoa Phụ sản	
138	Hoàng Thị Quý Đạo	Cao đẳng Hộ sinh	001084 /YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Hộ sinh	Khoa Phụ sản	
139	Đinh Thị Hoa	Cao đẳng Hộ sinh	001035 /YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Hộ sinh	Khoa Phụ sản	
140	Nguyễn Thị Quế	Cao đẳng Hộ sinh	002834/YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Hộ sinh	Khoa Phụ sản	
141	Nguyễn Thị Thúy	Cao đẳng Hộ sinh	002832/YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Hộ sinh	Khoa Phụ sản	
142	Vũ Thị Lê	Cao đẳng Hộ sinh	001536/YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Hộ sinh	Khoa Phụ sản	
143	Hà Thị Thúy Ngân	Cử nhân điều dưỡng chuyên ngành Phụ sản	0002668/YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Hộ sinh	Khoa Phụ sản	
144	Đinh Thị Mến	Cao đẳng Hộ sinh	001095/YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Hộ sinh	Khoa Phụ sản	
145	Nguyễn Thị Hằng	Cao đẳng Hộ sinh	002833/YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Hộ sinh	Khoa Phụ sản	
146	Hoàng Ngọc Trinh	BSCKI Ngoại	001117 /YB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại.	Khoa Chấn thương chỉnh hình	
147	Nguyễn Thị Loan	Cử nhân điều dưỡng	001100/YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Chấn thương chỉnh hình	
148	Lại Đức Tình	BSCKI Ngoại	001081 /YB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại.	Khoa Chấn thương chỉnh hình	
149	Nguyễn Anh Tú	Bác sĩ đa khoa	003475/YB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại.	Khoa Chấn thương chỉnh hình	
150	Hà Văn Tiến	Bác sĩ đa khoa	003854/YB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Khoa Chấn thương chỉnh hình	
151	Hoàng Hải Yến	Bác sĩ đa khoa	003894/YB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Khoa Chấn thương chỉnh hình	

152	Nhâm Đức Tuấn	Cử nhân điều dưỡng	001086/YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Chấn thương chỉnh hình	
153	Hoàng Đức Công	Cao đẳng điều dưỡng	001079/YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Chấn thương chỉnh hình	
154	Dương Ngọc Minh	Cao đẳng điều dưỡng	002862/YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Chấn thương chỉnh hình	
155	Triệu Thị Huyền	Cử nhân điều dưỡng	001143/YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Chấn thương chỉnh hình	
156	Vũ Tuấn Long	Cao đẳng điều dưỡng	002828/YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Chấn thương chỉnh hình	
157	Phạm Thu Giang	Cao đẳng điều dưỡng	001910/YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Chấn thương chỉnh hình	
158	Chăng Kim Ngọc	Cao đẳng điều dưỡng	001080/YB-CCHN	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Khoa Chấn thương chỉnh hình	